Năm Thìn kể chuyện Rồng

(**Nhâm Thìn** từ **23-01-2012** đến **09-02-2013**)

(Trích dẫn tác phẩm Tử-Vi & Địa-Lý Thực-Hành của Gs Hàn Lâm Nguyễn-Phú -Thứ)

 Sau khi năm **Tân Mão** chấm dứt, thì đến năm **Nhâm Thìn** được bàn giao từ **giờ giao thừa** bắt đầu giữa đêm **chủ nhựt, 22-01-2012** để cầm tinh đến **24 giờ đêm 09-02-2013.** Năm **Nhâm Thìn** này thuộc hành **Thủy** và mạng **Trường Lưu Thủy** tức Nước chảy giòng lớn, năm này thuộc **Dương**, có can **Nhâm** thuộc mạng **Thủy** và có chi **Thìn** thuộc mạng **Thổ**. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì năm này **"Chi khắc Can"** tức **Đất khắc Trời** .Bởi vì: " Mạng **Thổ = Thìn** khắc mạng **Thủy = Nhâm** (mạng **Thổ**  tức **Đất** được khắc xuất, mạng **Thủy** tức **Trờì** bị khắc nhập). Do vậy, năm này mặc dù bị khắc kỵ, nhưng tổng quát nó không bị ảnh hưởng xấu nhiều như năm **Trời khắc Đất** giống như các năm : Giáp **Tuất (1994), Nhâm Ngọ (2002), Mậu Tý 2008** đã qua. Được biết năm **Thìn** vừa qua là năm **Canh Thìn** thuộc hành **Kim**, nhằm ngày **thứ bảy, 05-02-2000 đến 23-01-2001.**

 Căn cứ theo **Niên Lịch Cổ Truyền Á Đông** xuất hiện được minh định quảng bá từ năm thứ 61 của đời Hoàng Đế bên Tàu, bắt đầu năm **2637** trước Công Nguyên, cho nên chúng ta lấy **2637 + 2012 = 4649**, rồi đem chia cho **60** thì có kết quả **Vận Niên Lục Giáp thứ 77** và số dư **29** năm bắt buộc rơi vào **Vận Niên Lục Giáp thứ 78** bắt đầu từ năm **1984** cho đến năm **2043.** Do vậy, năm **Nhâm Thìn** **2012** này là năm thứ **29** của **Vận Niên Lục Giáp 78.**

Năm nay là con **Rồng** cầm tinh, là một linh vật đứng đầu trong trong tứ linh là : **Long, Lân, Qui** và **Phụng (Phượng).** Bởi vì, **Rồng** là linh vật tổ của tộc Việt và Trung Hoa thuộc Á Châu, cho nên lấy hình **Rồng** thêu lên y phục cho vua chúa và xây cất đền đài lăng tẩm ngày xưa cũng có lộng hình Rồng; **Lân** là linh vật có hình dáng giống con Sư Tử, Vua Chúa có nhân đức lắm mới thấy nó. Do vậy, người ta thường bong hình con vật nầy để múa trong dịp bước sang năm mới, với ý muốn mọi nhà đều được **Lân** đến, thì cả năm làm ăn phát đạt; **Qui** là linh vật cũng như loại **Rùa**, nhưng nó rất quý hiếm như **Rùa Vàng = Kim Qui** hay **Thần Rùa** = **Thần Qui**; **Phụng (Phượng)** là linh vật cũng là chúa loại cầm thú, có lông ngũ sắc vô củng tuyệt đẹp, cho nên có câu : **Tiên Sa Phụng (Phượng) Lộn** là thế đó! Đây là, con vật thứ tư của **Tứ Linh**.

Căn cứ theo Dương Âm, thì tứ linh sẽ là : **Long** (Dương), **Lân** (Âm), **Qui** (Dương) và **Phụng (Phượng)** (Âm). Bởi vì, trên thế gian này, phải có **Trời** (Dương) và **Đất** (Âm) tạo hóa kết thành, cho nên trong **Tứ Linh** trở thành 2 cặp Dương Âm không thể tránh khỏi, nghĩa là từ Dương tới Âm, rồi hết Âm sang Dương, không khác từ **Ngày** (Mặt Trời) đến **Đêm** (Mặt Trăng), và từ đó ngày nay chúng ta thấy đặt tên các bảng tiệm hoặc các đám cưới người ta may cặp gối cũng dùng **Long** (Dương = Chồng ) và **Phụng (Phượng)** (Âm = Vợ) ngắn gọn và không mất ý nghĩa cặp Dương Âm kết thành.

Trong kho tàng Cao dao, Tục ngữ và Thành ngữ trong dân gian Việt Nam, cũng nhắc đến con Rồng, xin trích dẫn như sau :

Rồng nằm bể cạn phơi râu,

Mấy lời anh nói, giấu đầu, hở đuôi.

Rồng vàng tắm nước ao tù,

Người khôn ở với người ngu bực mình.

Rồng giao đầu, Phụng (Phượng) giao đuôi,

Nay tui hỏi thiệt : Mình thương tui không mình?

Rồng chầu ngoài Huế,

Ngựa tế Đồng Nai,

Sông trong chảy lộn sông ngoài,

Thương người xa xứ lạc loài tới đây,

Tới đây, thì ở lại đây,

Bao giờ bén rễ, xanh cây thì về....

 (Ca dao)

Rồng đen lấy nước thì nắng,

Rồng trắng lấy nước thì mưa....

 (Tục ngữ)

Rồng bay Phụng (Phượng) múa.

Rồng mây gặp hội.

Rồng dến nhà Tôm.

Rồng thiêng uốn khúc.

Rồng ở với Giun.

Vẽ Rồng vẽ Rắn...

 (Thành ngữ)

Ngoài ra, Rồng là con linh vật cao quí nhứt, cho nên tượng trưng cho vua chúa, bởi có chữ như sau : Long Vương = Vua (Thần) Biển - Long Bào = Áo Vua - Long Nhan = Đức Vua - Long Thuyền = Ghe thuyền để Vua đi, ngự - Long Sàng = Giường Vua ngủ, ngự - Long Mạch = Mạch Rồng, chỗ đất thạnh vượng, có chôn ai xuống đó, thì con cháu sẽ được giàu sang - Long Huyệt = Hàm Rồng - Long Phi = Hoàng hiệu Rồng bay - Ngân Long Phi = Tiền có hình Rồng bay - Đền Rồng = Đền Vua - Ngai Rồng = Ngai Vua ngự - Bệ Rồng = Bệ Vua ngự - Rồng Chầu = Rồng chực chầu Vua Chúa, nên có câu : Rồng chầu, Hổ phục - Thuyền Rồng = Thuyền Vua ngự - Hội Rồng mây = Hội Vua, Tôi gặp gỡ....

Hơn nữa, trong các cây cũng có tên Rồng, xin trích dẫn như sau : Xương Rồng, Lưỡi Rồng, Đậu Rồng...

hoặc là : Cá Rồng Rồng, Cá hóa Long....

hay là Duyên cỡi Rồng (để chỉ duyên gái lành, gặp người chồng tốt)

- Giờ Thìn là giờ từ 7 đến 9 gìờ sáng.

- Tháng Thìn là tháng ba của năm Âm Lịch.

Trong tiếng Pháp, thường dùng Le Dragon (n.m) = Con Rồng đực.

Năm nay, là năm **Nhâm Thìn**, có can là **Nhâm** cũng là năm đặc biệt, rớt đúng vào năm trong dân gian thường nói :**" Nam Nhâm nữ Quý "** để chỉ người phái **Nam** có tuổi **Nhâm** và người phái **Nữ** có tuổi **Quý** xem như tốt.

 Nhưng nếu chúng ta bình tâm mà xét cho kỹ, thì không thể chấp nhận được, bởi vì con người sanh ra có : Giờ, Ngày, Tháng và Năm, với thời gian đó thường kết hợp **Can** và **Chi**. Hơn nữa, chúng ta chỉ thấy phái **nam** có can là **Nhâm** và phái **nữ** có can là **Quý**, mà kết luận như thế thì quá vội vàng. Mặc dù, can **Nhâm** thuộc **dương** và can **Quý** thuộc **âm** là thuận chiều. Ngoài ra, trong **Thập Thiên Can** không những chỉ có can **Nhâm** là dương, mà còn có các can dương nữa là : **Giáp, Bính, Mậu, Canh**. Do vậy, trong **Thập Thiên Can** có năm can dương đã dẫn và năm can âm là : **Ất, Đinh, Kỷ, Tân, Quý**. Về hành trong **Thập Thiên Can** chúng nó cũng đi từng cặp với nhau.

Xin trích dẫn nhắc lại (trang 138 và 1523) bảng kê :

**1.- Thập Thiên Can đối với Ngũ Hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thiên Can** | **Hành Gì ?** |
| Giáp, Ất | Mộc |
| Bính, Đinh | Hỏa |
| Mậu, Kỷ | Thổ |
| Canh, Tân | Kim |
| Nhâm, Quý | Thủy |

Do vậy, cặp can **Nhâm, Quý** chỉ là một trong năm cặp của Thiên Can mà thôi.

Hơn nữa, mỗi tuổi phải kết hợp Can và Chi, ví như năm Nhâm Thìn là năm được kết hợp can Nhâm và chi Thìn (nên nhớ rằng can dương kết hợp với chi dương và can âm kết hợp với chi âm).

Muốn biết năm tuổi nào đó tốt hay xấu, thì chúng ta phải phân tách về ngũ hành xem coi có thuận hạp hay khắc kỵ không? Có như thế mới chánh xác và trung thực của vấn đề.

**2.- Thập Nhị Địa đối với Ngũ Hành**

|  |  |
| --- | --- |
| Địa Chi | Hành Gì ? |
| Thân, Dậu | Kim |
| Dần, Mão (Mẽo) | Mộc |
| Hợi, Tý | Thủy |
| Tỵ, Ngọ | Hỏa |
| Thìn, Tuất, Sửu, Mùi | Thổ |

**Vậy tuổi phái nam có can Nhâm**

**gặp chi Thìn tốt hay xấu ?**

 Căn cứ theo luật **thuận hạp hay khắc kỵ** của **Ngũ Hành** thì **:"Thổ khắc Thủy"** cho nên chi **Thìn** thuộc hành **Thổ** khắc kỵ can **Nhâm** thuộc hành **Thủy** hay nói khác đi can **Nhâm** thuộc hành **Thủy** bị chi **Thìn** thuộc hành **Thổ** khắc kỵ.

Người có tuổi Can Chi tương khắc nhau, thì xem như tuổi Không Tốt. Do vậy, chúng ta kết luận rằng dù người phái nam có can Nhâm, mà kết hợp với chi không thuận hạp ngũ hành để đưa đến tương sanh, thì vẫn là tuổi Xấu như thường. Nếu người phái nam có can Nhâm hay can dương nào khác được kết hợp với chi được tương sanh ngũ hành, thì xem như tuổi đó sẽ là tuổi Tốt, ví như tuổi **Nhâm Dần**. Bởi vì, tuổi này có can **Nhâm** thuộc **Thủy** và chi **Dần** thuộc **Mộc**, căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì được tương sanh : **"Thủy sanh Mộc"**

 Từ đó, chúng ta kết luận rằng : **"Nam Nhâm, Nữ Quý"** chỉ có ảnh hưởng đúng về Dương Âm mà thôi.

 Đối với tuổi **Quý** dành cho phái nữ, chúng ta cũng dùng phương thức trên để phân tách một cách khoa học chánh xác như tuổi **Nhâm** dành cho phái nam vậy.

 Viết đến đây, tôi cũng nhớ có người nói : **"Người nào có tuổi can Mậu"** thì tương lai có đời sống nghèo nàn, vì chữ **Mậu** = Không. hoặc là : "Người nào có tuổi can **Canh**" thì tương lai có đời sống đầy lo lắng và cô độc, vì chữ **Canh Cô** mà ra.

Đó là, sự đón mò thiếu khoa học, có tánh cách dị đoan không thể chấp nhận được. Nếu những người phái nam có can Quý hay can âm và những người phái nữ có can Nhâm hay can dương, thì những người đó bị dương, âm trái ngược nhau vì không thuận chiều, thì đưa đến đời sống trong tương lai không thể tốt hơn những người có can thuận chiều được.

Nhân đây, xin trích dẫn các năm Rồng trong thế kỷ 20 như sau :

**Giáp Thìn** = từ thứ ba 16-02-1904 đến thứ sáu 03-02-1905

**Bính Thìn** = từ thứ năm 03-02-1916 đến thứ hai 22-01-1917

**Mậu Thìn** = từ thứ hai 23-01-1928 đến thứ bảy 09-02-1929

**Canh Thìn** = từ thứ năm 08-02-1940 đến chủ nhựt 26-01-1941

**Nhâm Thìn** = từ chủ nhựt 27-01-1952 đến thứ sáu 13-02-1953

**Giáp Thìn** = từ thứ năm 13-02-1964 đến thứ hai 01-02-1965

**Bính Thìn** = từ thứ bảy 31-01-1976 đến thứ năm 17-02-1977

**Mậu Thìn** = từ thứ tư 17-02-1988 đến chủ nhựt 05-02-1989

**Canh Thìn** = từ thứ bảy 05-02-2000 đến thứ ba 23-01-2001

**Nhâm Thìn** = từ thứ hai 23-01-2012 đến thứ bảy 09-02-2013

 Dân tộc và đất nước Việt Nam chúng ta đối với **Rồng** rất mật thiết với nhau, bằng chứng là dân tộc chúng ta giòng giống **Rồng Tiên**, theo truyền thuyết, Cha là **Lạc Long Quân** (gốc Rồng), kết hôn với Mẹ là bà Âu Cơ (Tiên nữ), rồi sanh bọc trăm trứng, từ đó, chúng ta xem như giống **Rồng Tiên**. Nếu chúng ta nhìn hình thể đất nước Việt Nam, từ Bắc chí Nam, với hình cong chữ S, không khác con **Rồng** nằm uốn khúc dọc theo bờ biển và có các địa danh như : **Long Đỗ** (Rún Rồng), **Long Biên, Thăng Long** (tên thủ đô Việt tộc vào thế kỷ thứ 6), **Vịnh Hạ Long** (đây là kỳ quan thế giới được công nhân), **Bình Long, Phước Long, Long Thành, Long Khánh, Long Hải** (bãi tấm đẹp ở Vũng Tàu), **Long Bình, Long An** (nếu ai đi trên đường từ Sàigòn về Miền Tây sẽ qua cầu Bến Lức thuộc Tân An ngày xưa, nằm trong lãnh thổ **Long An**), **Long Hồ** (nằm trong lãnh thổ **Vĩnh Long), Long Mỹ** (nằm trong lãnh thổ Chương Thiện), **Thới Long** (đây là một xã của Quận Ô Môn, Tỉnh Cần Thơ ngày xưa, tức Hậu Giang ngày nay, nơi đây có trồng nhiều cây trái danh tiếng nhứt là Cam, Bưởi...).

Ngoài ra, ở miền Tây có hai địa danh mang tên **Long,** trở thành tỉnh lỵ, không những có những cây trái ngon ngọt.... Đó là, **Vĩnh Long** và **Long Xuyên**.

Đất nước chúng ta trải dài từ Bắc xuống Nam, bởi con **Rồng** xuyên Việt. Đó là, sông **Cửu Long**, bởi vì con sông nầy phát nguồn từ cao nguyên xứ Tây Tạng, có chiều dài hơn 4000 cây số, chạy qua các nước Trung Hoa, Lào, Cao Miên (Campuchia), nơi đây có một nhánh thông vào biển hồ Tonlé Sap, rồi xuôi về Nam bằng hai nhánh là Tiền Giang và Hậu Giang thuộc miền Tây Nam Phần Việt Nam, còn gọi là sông Bassac, cuối cùng thoát ra bằng 9 cửa sông, cho nên có tên gọi là **Sông Cửu Long** (tức 9 con Rồng).

Như chúng ta đã biết, dân tộc Việt Nam là giống **Rồng Tiên**, cho nên đất nước Việt Nam cũng kết tạo từ miền Bắc với thủ đô Việt tộc **Thăng Long**, với kỳ quan thế giới **Vịnh Hạ Long** tức cha là **Rồng**, còn mẹ **Tiên** tức ở địa danh rất đẹp có đồi núi, có sông biển hùng vĩ và đầy thơ mộng. Đó là, **Hà Tiên**, thuộc tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang).

Nhân dịp bước sang năm mới **Mừng Xuân Nhâm Thìn 2012**, xin kính chúc quý bà con đồng hương mọi nhà làm ăn phát đạt như Rồng bay và sức khoẻ thất đồi dào, mọi sự hạnh thông như ý là mừng.

**Hàn Lâm NGUYỄN-PHÚ-THỨ**

 **Mừng Xuân Nhâm Thìn 2012**